

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 83 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15; Điều 36 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Bản án số 13/2021/DS-ST ngày 11 tháng 05 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai);

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 371/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 7 năm 2021 và số 68/QĐ-CCTHADS ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Gia Lai);

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 04//QĐ-THADS ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;

Căn cứ kết quả thẩm định giá số 205/2026/THJSC/258 ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Trung Hải;

Căn cứ Thông báo về kết quả thẩm định giá tài sản số 2907/TB-THADS.KV8 ngày 25 tháng 06 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản số 3137/TB-THADS.KV8 ngày 06 tháng 07 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá:

- Quyền sử dụng đất thửa đất số 70 tờ bản đồ số 35 diện tích 7090,0m² đất trồng cây hàng năm khác địa chỉ tại: Xã Ia Din, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai (nay là xã Ia Krêl, tỉnh Gia Lai) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 695207 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 27/01/2016 mang tên Bùi Anh Tuấn và Nguyễn Thị Hà.

- Cây trồng trên đất: 301 cây cà phê; 20 trụ tiêu; 13 cây xoài; 03 cây vú sữa; 03 cây sầu riêng; 01 cây chôm chôm; 144 cây điều.

2. Giá khởi điểm: 365.864.000 đồng (Ba trăm sáu mươi lăm triệu tám trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn:

Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum, địa chỉ: 130 Quyết Tiến, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai.

Tổng số điểm: 96

Đề nghị Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum liên hệ Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 để nhận hồ sơ, tài liệu liên quan đến tài sản bán đấu giá làm cơ sở ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum	Tên tổ chức hành nghề đấu giá tài sản 2
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19	
1.	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	10	
1.1	<i>Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc</i>	5	
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện</i>	5	
2.	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	5	
2.1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	2	
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	3	
3.	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>	2	

4.	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	1	
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1	
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16	
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4	
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2	
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2	
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4	
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4	
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2	
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2	
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4	
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	55	
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</i>	15	
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>		
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>		
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>		
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15	

2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7	
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)		
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành		
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành		
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7	
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7	
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)		
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc		
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc		
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7	
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3	
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3	
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề		
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo		
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	6	
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm		
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm		

5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6	
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>		
6.	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</i>	4	
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>		
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>		
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>		
7.	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân</i>	4	
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>		
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	4	
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>		
8.	<i>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</i>	4	
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>		
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>		
8.3	<i>Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	4	
9.	<i>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng</i>	5	
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>		
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>		
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5	
V	<i>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</i>	6	
1.	<i>Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá</i>	3	

2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3	
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.		
4.	Tiêu chí khác		
	Tổng	96	

Nơi nhận:

- Cổng TT điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử của THADS tỉnh Gia Lai (để đăng tải);
- Cổng TTĐT của Cục quản lý THADS (để đăng tải);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Gia Lai;
- Dương sự (để biết);
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Trần Thế Thu).

CHẤP HÀNH VIÊN**Trần Thế Thu**